

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 23-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đặng Thị Thơm; ông Trần Đại Nghĩa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Quách Thị Khuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 72 /2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn Đ, sinh năm 1972 tại TP Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 424, đường H, phường 6 thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T (1946) con bà Nguyễn Thị C (1946); bị cáo có vợ Cao Thị Minh P (1972); bị cáo có hai người con; con lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2020 đến ngày 04/12/2020 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/12/2020 cho đến nay.

- **Bị hại:** anh Thổ S (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Thổ T, sinh năm: 1970; địa chỉ: Ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **bị đơn dân sự:**

+ Công ty cổ phần xe khách P- FUTABUS LINES:

Đại diện theo ủy quyền của công ty cổ phần xe khách P, ông Nguyễn Ngọc sinh năm 1983; địa chỉ: số 68 Trần Hưng Đ, đường P, Quận N, tp Hồ Chí Minh.

(Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt, đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Văn Đ có giấy phép lái xe theo quy định, vào ngày 29/11/2020, Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển số 51B – 299.90 chở khách từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt và lưu thông trên Quốc Lộ 20, hướng D – Đà Lạt.

Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi lưu thông đến Km 08⁺³⁰⁰, Quốc Lộ 20, thuộc ấp N, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Phan Văn Đ bật tín hiệu xi nhan trái xin chuyển hướng qua đường và cho xe ô tô biển số 51B – 299.90 chuyển hướng từ phải qua trái, qua phần đường hướng Đ đi D. Nhưng Phan Văn Đ không quan sát kỹ, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều. Cùng lúc này, có xe mô tô biển số 60B7 – 108.62 do anh Thổ Sơn - sinh năm 1998 (trú: ấp Xuân Thiện, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) điều khiển (không có giấy phép lái xe và nồng độ cồn trong máu (205,06mg/100ml) vượt quá mức quy định) lưu thông hướng Định Quán đi Dầu Giây chạy tới. Do phát hiện ở khoảng cách gần, anh Thổ Sơn không kịp xử lý đã va đụng vào phần đầu xe ô tô 51B – 299.90, làm người và phương tiện té ngã xuống đường trượt dài về phía trước. Hậu quả: Anh T bị đa chấn thương dẫn đến tử vong.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định hiện trường sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông như sau:

Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường thẳng mặt đường trải bê tông nhựa rộng 14m hai chiều xe chạy, ở giữa là vạch sơn phân chia chiều đường màu vàng, không liền nét, mỗi chiều đường rộng 07m, có hai làn đường xe chạy phân biệt bằng vạch sơn kẻ phân làn màu trắng liền nét. Bên trái tuyến hướng Dầu Giây – Định Quán là trạm dừng chân Thống Nhất, bên phải là đất trồng cây cao su. Đường có đèn chiếu sáng.

Điểm mốc hiện trường là điểm trên góc cột điện số 47, trong lề phải theo chiều đường Định Quán về Dầu Giây. Mặt tiếp diện của điểm song song và vuông góc với mặt đường.

Lấy mép đường mặt đường bên phải chiều đường Biên Hòa về Dầu Giây làm lề chuẩn để đo vẽ và mô tả hiện trường.

Sau tai nạn xe ô tô 51B – 299.90 dừng lại trên đường QL20 đầu xe hướng vào trạm dừng chân Thống Nhất, đuôi xe hướng về lề trái, tâm trục bánh trước bên phải đo vuông góc vào lề phải là 4,2m, đo đến tâm đầu vết cày là 3,2m.

Xe mô tô 60B7 – 108.62 sau tai nạn ngã về bên phải, đầu xe hướng Định Quán, đuôi xe hướng Dầu Giây. Trục bánh trước đo vuông góc đến lề phải là 6,1m, trục bánh sau đo ra lề phải là 5,3m và đo đến điểm giữa hai chân nạn nhân là 3,5 m.

Xe mô tô 60B7 – 108.62 để lại vết cày dài 11,3m, đầu vết cày cách lề phải là 0,8m, cuối vết cày là điểm tiếp giáp với đầu gác chân trước bên phải.

Nạn nhân sau tai nạn ngã văng vào lề phải tử vong trong tư thế nằm nghiêng về bên trái; cách tâm trục bánh trước xe mô tô là 2,5m, cách lề phải đường 9m.

Từ điểm mốc hiện trường đo đến tâm bánh sau bên trái xe ô tô biển số 51B – 299.90 là 10 m, đo đến trục bánh sau xe mô tô biển số 60B7- 108.62.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 366/TT/2020 ngày 21/12/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Thổ S là do đa chấn thương: chấn thương ngực gây gãy ngang thân xương ức, rách bao tim, đứt gần hoàn toàn động mạch chủ ngực đoạn trong bao tim, dập phổi hai bên, chảy máu khoang ngực. Kết hợp chấn thương gây gãy phức tạp đầu dưới hai cẳng chân trái, vỡ xương bánh chè trái. Nồng độ cồn trong máu 205,06 mg/ 100ml.

Quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 25/CT.VKS-TN ngày 05/3/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn Đ mức án từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo gấp đôi.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm dân sự, quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã gây gây ra. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Tại Quốc Lộ 20 tại ấp Nam Sơn, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển số 51B – 299.90 chuyển hướng qua đường từ phải qua trái, qua phần đường Định Quán đi Dầu Giây. Nhưng Phan Văn Đ không quan sát kỹ, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều đã va đụng với xe mô tô 60B7 – 108.62 do anh Thổ S điều khiển đang lưu thông hướng Định Quán – Dầu Giây. Hậu quả: anh Thổ S tử vong tại chỗ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Văn Đ đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả anh Thổ Sơn tử vong nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “*Làm chết người*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 25/CT.VKS-TN ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại. Do vậy, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi phạm tội bị cáo đã tự ra đầu thú; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình cùng với chủ xe bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện hợp pháp của bị hại viết giấy bãi nại về dân sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về quyết định hình phạt*: bị hại – anh Thổ S có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô biển số 60S4-0178 lưu thông không có giấy phép lái xe theo quy định, có sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong máu 205,06 mg/ 100ml. Tuy nhiên, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội (làm một người chết). Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt

thể hiện việc bị cáo không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo không thuộc trường hợp được quy định tại Điều 3 nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP –TANDTC hướng dẫn Điều 65 của BLHS về án treo, bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ xét không cần

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về nơi cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách là đủ sức rắn đê.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

- Xe ô tô 51B – 299.90 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc T, xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ ngày 20/12/2020 là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xe mô tô 60B7 – 108.62, là tài sản hợp pháp của ông Thổ T xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ông Thổ T theo Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ ngày 20/12/2020 là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số hạng C, số 680075681063 mang tên Phan Văn Đ.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 01(một) năm 06(sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23 tháng 4 năm 2021.

Giao bị cáo Phan Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường 6 thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phan Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Phan Văn Đ 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680 075 681 063 mang tên Phan Văn Đ.

3. Về án phí:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; Bị đơn dân sự;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quang Phúc

